

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN VĂN LÃNG  
TỈNH LẠNG SƠN**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 04/2023/HS-ST  
Ngày 13-01-2023

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN VĂN LÃNG, TỈNH LẠNG SƠN**

***- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà:* Bà Liễu Thị Hạnh.

*Các Hội thẩm nhân dân:*

Ông Lương Đông Hưng;

Ông Hứa Minh Thân.

***- Thư ký phiên toà:*** Bà Lê Hồng Phương - Thư ký Toà án nhân dân huyện Văn Lăng, tỉnh Lạng Sơn.

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Văn Lăng, tỉnh Lạng Sơn tham gia phiên toà:*** Bà Chu Thanh Huyền - Kiểm sát viên.

Ngày 13 tháng 01 năm 2023, tại trụ sở Ủy ban nhân dân xã H1, huyện V, tỉnh Lạng Sơn xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 100/2022/TLST-HS ngày 30 tháng 11 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 110/2022/QĐXXST-HS ngày 30 tháng 12 năm 2022, đối với bị cáo:

Âu Văn Q (tên gọi khác: không có); sinh ngày 15 tháng 4 năm 1998 tại huyện V, tỉnh Lạng Sơn; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở: Thôn C, xã T1, huyện V, tỉnh Lạng Sơn; nghề nghiệp: Làm ruộng; trình độ văn hóa: 9/12; dân tộc: Nùng; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Âu Văn T2 và bà Vi Thị T3; vợ, con: Chưa có; tiền án: Không có; tiền sự: Tại Quyết định số 13/QĐ-TA ngày 26/3/2020 của Tòa án nhân dân huyện Văn Lăng, tỉnh Lạng Sơn áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc với thời gian 18 tháng, chấp hành xong ngày 05/11/2021, chưa được xóa tiền sự; nhân thân: Chưa bị kết án, chưa bị xử lý kỷ luật; bị bắt tạm giữ từ ngày 07/9/2022 và tạm giam từ ngày 10/9/2022 đến nay; có mặt.

***- Người làm chứng:***

1. NLC1; vắng mặt.

2. NLC2; vắng mặt.

3. NLC3; vắng mặt.

- *Người chứng kiến:* Anh Âu Văn T4; vắng mặt.

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Âu Văn Q nghiện chất ma túy, từ ngày 03/9/2022 đến ngày 06/9/2022, Âu Văn Q đã hai lần đi đến bờ suối thuộc thôn N1, xã H2, huyện V, tỉnh Lạng Sơn mua ma túy với một người đàn ông khoảng 30 tuổi (không biết họ, tên, địa chỉ) mang về để sử dụng và bán kiếm lời, cụ thể:

Lần thứ nhất: Khoảng 08 giờ ngày 03/9/2022, Âu Văn Q đã mua 500.000 (năm trăm nghìn) đồng tiền ma túy và mang về nhà chia nhỏ được 08 (tám) gói ma túy; sử dụng hết 03 (ba) gói; đến khoảng 10 giờ cùng ngày, Âu Văn Q đang ở nhà thì có NLC2, sinh năm 1998 và NLC1, sinh năm 1998, cùng trú tại thôn B, xã T5, huyện V, tỉnh Lạng Sơn đến; Âu Văn Q đã bán cho NLC2 05 (năm) gói ma túy được 500.000 (năm trăm nghìn) đồng, NLC2 nhận ma túy đem đi đâu sử dụng Âu Văn Q không biết.

Lần thứ hai: Khoảng 16 giờ ngày 06/9/2022, Âu Văn Q đã mua 02 (hai) gói ma túy với giá 200.000 (hai trăm nghìn) đồng (là số tiền bán ma túy lần trước mà có). Âu Văn Q mang ma túy về nhà, vào trong phòng ngủ lấy số ma túy vừa mua được ra, dùng kéo cắt các ống nhựa màu trắng thành các đoạn ngắn và dùng bật lửa hơi nóng dán kín một đầu, rồi chia số ma túy vừa mua được vào các đoạn ống nhựa, dán kín lại được 04 (bốn) gói (gói bằng đoạn ống nhựa) mục đích bán cho người nghiện với giá mỗi gói là 100.000 (một trăm nghìn) đồng. Khoảng 07 giờ sáng ngày 07/9/2022, Âu Văn Q sử dụng hết 03 (ba) gói ma túy, còn 01 (một) gói ma túy cất trong túi quần bò. Khoảng 09 giờ 15 phút cùng ngày 07/9/2022, NLC3 sinh năm 1992, ở cùng thôn C gọi điện thoại cho Âu Văn Q hỏi mua 01 (một) gói ma túy, Âu Văn Q đồng ý và hẹn NLC3 đến nhà để giao dịch. Đến khoảng 10 giờ 10 phút cùng ngày, Tổ công tác gồm cán bộ Đoàn biên phòng N2 phối hợp với Công an xã T1, huyện V, tỉnh Lạng Sơn đến kiểm tra, phát hiện và lập biên bản theo quy định.

Tổ công tác đã thu giữ của Âu Văn Q gồm: 01 (một) gói nhựa màu trắng, bên trong chứa chất bột màu trắng nghi là ma túy, được niêm phong trong một phong bì thư ký hiệu bằng chữ viết tay “QT Âu Văn Q”; 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu NOKIA màu xanh xám, Model 1202, số IMEI: 358957/01/27406\*\* bên trong lắp 01 (một) sim VIETTEL; 01 (một) bơm kim tiêm đã qua sử dụng.

Cùng ngày 07/9/2022, Cơ quan điều tra Công an huyện Văn Lãng, tỉnh Lạng Sơn tiến hành khám xét khẩn cấp nơi ở của Âu Văn Q tại thôn C, xã T1, huyện V, tỉnh Lạng Sơn phát hiện thu giữ: 01 (một) kéo sắt dài 20cm có cán bằng nhựa màu xanh; 01 (một) túi nilon màu trắng bên trong có 10 (mười) ống nhựa màu trắng dài 20cm; 01 (một) bật lửa ga màu xanh nước biển; là những dụng cụ Âu Văn Q dùng để chia nhỏ số ma túy.

Tại Kết luận giám định số 321/KL-KTHS ngày 09/9/2022 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lạng Sơn kết luận: "Chất bột màu trắng gửi giám định là chất ma túy Heroine, có khối lượng 0,017 gam (đã trừ bì).

Tại Cơ quan điều tra:

NLC3 trình bày: Khoảng 09 giờ 30 phút ngày 07/9/2022, anh gọi điện thoại liên lạc với Âu Văn Q hỏi mua 01(một) gói ma túy, Âu Văn Q đồng ý và bảo anh đến nhà lấy, tuy nhiên anh chưa kịp mua thì nghe tin Âu Văn Q đã bị bắt.

NLC2 khai: Khoảng 10 giờ ngày 03/9/2022, anh cùng với NLC1 đến nhà Âu Văn Q. Anh hỏi mua ma túy và đưa cho Âu Văn Q 500.000 (năm trăm nghìn) đồng; Âu Văn Q nhận tiền và đưa lại cho anh 05 (năm) gói ma túy; anh nhận lấy số ma túy rồi cùng NLC1 đi và đã sử dụng hết số ma túy.

NLC1 khai: Khoảng 10 giờ ngày 03/9/2022, anh cùng với NLC2 đến nhà Âu Văn Q. Anh nhìn thấy NLC2 đến hỏi mua ma túy và đưa cho Âu Văn Q 500.000 (năm trăm nghìn) đồng; Âu Văn Q đưa lại cho NLC2 05 (năm) gói ma túy; sau đó anh và NLC2 đi đến bụi cây gần trường học sử dụng hết.

Anh Âu Văn T4 khai được chứng kiến việc bắt người phạm tội quả tang và niêm phong tang vật theo đúng quy định của pháp luật.

Tại Cáo trạng số 102/CT-VKS ngày 29/11/2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Văn Lãng, tỉnh Lạng Sơn truy tố bị cáo Âu Văn Q về tội Mua bán trái phép chất ma túy theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 251 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa: Bị cáo khai nhận hành vi phạm tội của bản thân như nội dung Cáo trạng đã truy tố; bị cáo thừa nhận việc mua bán trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật. Số tiền 500.000 (năm trăm nghìn) đồng do bán ma túy mà có bị cáo dùng 200.000 (hai trăm nghìn) đồng mua ma túy ngày 06/9/2022, còn 300.000 (ba trăm nghìn) đồng bị cáo đã chi tiêu cá nhân hết.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Văn Lãng, tỉnh Lạng Sơn giữ nguyên Quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 251, Điều 38, Điều 50, điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự; tuyên bố bị cáo Âu Văn Q phạm tội Mua bán trái phép chất ma túy; xử phạt bị cáo từ 07 năm 06 tháng đến 08 năm tù; không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo. Về xử lý vật chứng: Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 46, khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự và điểm a, c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự; tịch thu tiêu hủy số ma túy còn lại sau giám định, toàn bộ các vỏ bao gói; 01 (một) túi nilon màu trắng bên trong có 10 (mười) ống nhựa màu trắng dài 20cm; 01 (một) kéo sắt dài 20cm có cán bằng nhựa màu xanh; 01 (một) bật lửa ga màu xanh nước biển; 01 (một) bơm kim tiêm đã qua sử dụng. Tịch thu nộp ngân sách Nhà nước 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu NOKIA màu xanh xám, Model 1202, số IMEI: 358957/01/27406\*\* bên trong lắp 01 (một) sim VIETTEL; truy thu đối với bị cáo số tiền 300.000 (ba trăm nghìn) đồng để nộp vào ngân sách Nhà nước. Bị cáo phải chịu án phí theo quy định.

Bị cáo không có ý kiến tranh luận. Tại lời nói sau cùng, bị cáo rất hối hận

và xin được giảm nhẹ hình phạt để sớm được trở về với gia đình và xã hội.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, những người tham gia tố tụng không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của những người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của những người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Người làm chứng đã được triệu tập nhưng vắng mặt, đã có lời khai trong hồ sơ; căn cứ theo khoản 1 Điều 293 của Bộ luật Tố tụng hình sự, Tòa án tiến hành xét xử vụ án theo quy định của pháp luật.

[3] Về hành vi của bị cáo: Từ ngày 03/9/2022 đến ngày 06/9/2022, Âu Văn Q đã hai lần đi mua ma túy về chia nhỏ để sử dụng và bán kiếm lời. Ngày 03/9/2022, Âu Văn Q mua ma túy về chia nhỏ được 08 (tám) gói; bị cáo sử dụng 03 (ba) gói và bán 05 (năm) gói ma túy cho NLC2 được 500.000 (năm trăm nghìn) đồng. Ngày 06/9/2022, Âu Văn Q sử dụng 200.000 (hai trăm nghìn) đồng mua ma túy về chia nhỏ được 04 (bốn) gói; bị cáo sử dụng hết 03 (ba) gói, còn lại 01 (một) gói ma túy; ngày 07/9/2022, NLC3 gọi điện thoại đến hỏi mua, Âu Văn Q đồng ý và hẹn NLC3 đến nhà lấy; NLC3 chưa kịp đến thì Âu Văn Q bị Cơ quan chức năng kiểm tra, phát hiện bắt quả tang, thu giữ 01 (một) gói ma túy Heroine có khối lượng là 0,017 gam. Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, lời khai của những người tham gia tố tụng, phù hợp với vật chứng đã thu giữ được, Kết luận giám định của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lạng Sơn và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Bị cáo là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được hành vi bị cáo thực hiện là vi phạm pháp luật, nhưng vẫn cố ý thực hiện. Vì vậy có đủ cơ sở để kết luận bị cáo Âu Văn Q phạm tội Mua bán trái phép chất ma túy theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

[4] Xét tính chất, mức độ của hành vi phạm tội thấy rằng: Hành vi mà bị cáo thực hiện là rất nghiêm trọng, gây nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm chế độ quản lý các chất ma túy của Nhà nước, gây mất trật tự an toàn xã hội, là nguyên nhân gián tiếp gây ra tệ nạn xã hội và các tội phạm khác. Bị cáo nhận thức rõ tác hại của ma túy đối với bản thân và xã hội, nhưng chỉ vì để kiếm lời và có ma túy cho bản thân sử dụng, bị cáo đã bất chấp pháp luật và dư luận xã hội, để thực hiện hành vi phạm tội.

[5] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của bản thân nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s

khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

[6] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có.

[7] Về nhân thân: Bị cáo đã bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc; bị cáo chưa được xóa tiền sự, xét thấy bị cáo có nhân thân xấu.

[8] Trên cơ sở đánh giá tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của bị cáo, Hội đồng xét xử xét thấy cần thiết xử phạt cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định để cải tạo, giáo dục và phòng ngừa chung.

[9] Về hình phạt bổ sung: Theo biên bản xác minh ngày 26/9/2022 của Cơ quan điều tra và qua xét hỏi công khai tại phiên tòa sơ thẩm thấy rằng: Bị cáo không có thu nhập ổn định, không có tài sản có giá trị, bản thân nghiện ma túy; vì vậy Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[10] Về xử lý vật chứng và biện pháp tư pháp: Tịch thu tiêu hủy khối lượng ma túy còn lại sau giám định được niêm phong trong một phong bì thư và toàn bộ các vỏ bao gói; 01 (một) túi nilon màu trắng bên trong có 10 (mười) ống nhựa màu trắng dài 20cm; 01 (một) kéo sắt dài 20cm có cán bằng nhựa màu xanh; 01 (một) bật lửa ga màu xanh nước biển; 01 (một) bơm kim tiêm đã qua sử dụng, là vật Nhà nước cấm tàng trữ lưu hành, vật không sử dụng được và vật dùng vào việc phạm tội; tịch thu nộp ngân sách Nhà nước 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu NOKIA màu xanh xám, đã qua sử dụng, Model 1202, số IMEI: 358957/01/27406\*\* bên trong lắp 01 (một) sim VIETTEL bị cáo dùng trao đổi bán ma túy; truy thu đối với bị cáo số tiền 300.000 (ba trăm nghìn) đồng do bán ma túy mà có, để nộp vào ngân sách Nhà nước.

[11] Xét đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Văn Lãng, tỉnh Lạng Sơn về tội danh, hình phạt và xử lý vật chứng phù hợp với quy định của pháp luật nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[12] Đối với người đàn ông bán ma túy cho bị cáo do bị cáo không biết họ, tên, địa chỉ, Cơ quan điều tra không làm rõ được nên không có căn cứ xử lý trong vụ án này. Đối với NLC1 là người nghiện ma túy, NLC2 là người nghiện ma túy đã mua ma túy với bị cáo nhưng cơ quan điều tra không thu giữ được số ma túy, NLC3 đã trao đổi mua ma túy với bị cáo nhưng chưa thực hiện, nên không có căn cứ xử lý, Cơ quan điều tra đã chuyển thông tin đến Ủy ban nhân dân cấp xã nơi cư trú để xử lý theo quy định.

[13] Về án phí và quyền kháng cáo: Bị cáo là người bị kết án phải chịu 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm để nộp vào ngân sách Nhà nước. Bị cáo có quyền kháng cáo theo quy định.

Vì các lẽ trên,

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ vào điểm b khoản 2 Điều 251, Điều 38, điểm a khoản 1 Điều 46,

khoản 1 Điều 47, Điều 50, điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017);

Căn cứ vào điểm a, c khoản 2 Điều 106, khoản 2 Điều 136, khoản 1 Điều 293, Điều 331 và Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Âu Văn Q phạm tội Mua bán trái phép chất ma túy.

2. Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Âu Văn Q 07 (bảy) năm 09 (chín) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bị bắt tạm giữ là ngày 07 tháng 9 năm 2022.

3. Về xử lý vật chứng và biện pháp tư pháp:

3.1. Tịch thu tiêu hủy:

- Khối lượng ma túy còn lại sau giám định (0,008 gam chất ma túy Heroine) được để trong 01 (một) phong bì thư niêm phong ký hiệu bằng chữ viết tay “QT Âu Văn Q” và toàn bộ các vỏ bao gói.

- 01 (một) bơm kim tiêm đã qua sử dụng; 01 (một) kéo sắt dài 20cm cán bằng nhựa màu xanh; 01 (một) túi nilon màu trắng bên trong có 10 (mười) ống nhựa màu trắng dài 20cm; 01 (một) bật lửa ga màu xanh nước biển.

3.2. Truy thu để nộp vào ngân sách Nhà nước đối với bị cáo Âu Văn Q số tiền: 300.000 (ba trăm nghìn) đồng.

3.3. Tịch thu nộp ngân sách Nhà nước: 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu NOKIA màu xanh xám, Model 1202, số IMEI: 358957/01/27406\*\* bên trong lắp 01 (một) sim VIETTEL, của Âu Văn Q.

*(Vật chứng đang được lưu giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện V, tỉnh Lạng Sơn theo Biên bản giao, nhận vật chứng ngày 01/12/2022).*

4. Về án phí: Bị cáo Âu Văn Q phải chịu 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm để nộp vào ngân sách Nhà nước.

5. Quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

**Nơi nhận:**

- TAND tỉnh Lạng Sơn;
- VKSND tỉnh Lạng Sơn;
- Sở Tư pháp tỉnh Lạng Sơn;
- VKSND H. Văn Lãng, T. Lạng Sơn;
- CQĐT CA H. Văn Lãng, T. Lạng Sơn;
- CQTHAHS CA H. V, T. Lạng Sơn;
- Nhà tạm giữ CA H. V, T. Lạng Sơn;
- Chi cục THADS H. V, T. Lạng Sơn;
- Bị cáo;
- Lưu: Văn phòng, hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

*(Đã ký)*

**Liều Thị Hạnh**